

## 第14回／城の平（1964-1965シーズン）

[1回戦／1月22日]	1P	2P	3P		計
愛知	3	1	3	=	7
岩手	0	0	0	=	0

[1回戦／1月22日]	1P	2P	3P		計
八戸工業	2	4	2	=	8
成城学園	3	0	1	=	4

[2回戦／1月22日]	1P	2P	3P		計
光星学院	0	2	6	=	8
慶應義塾	1	0	0	=	1

[2回戦／1月22日]	1P	2P	3P		計
日本大学高	4	2	1	=	7
釧路第一	1	4	0	=	5

[2回戦／1月22日]	1P	2P	3P		計
八戸商業	1	4	1	=	6
今市	0	0	0	=	0

[2回戦／1月22日]	1P	2P	3P		計
苫小牧工業	2	2	2	=	6
軽井沢	0	0	3	=	3

[2回戦／1月22日]	1P	2P	3P	OT		計
作新学院	3	2	1	2	=	8
釧路湖陵	1	3	2	0	=	6

[2回戦／1月22日]	1P	2P	3P		計
八戸	4	2	4	=	10
中京商業	1	0	1	=	2

[2回戦／1月22日]	1P	2P	3P		計
苫小牧東	1	3	6	=	10
愛知	0	0	1	=	1

[2回戦／1月22日]	1P	2P	3P		計
日光				=	5
八戸工業				=	1

[準々決勝／1月23日]	1P	2P	3P		計
苫小牧東	4	5	1	=	10
八戸商業	0	0	0	=	0

[準々決勝／1月23日]	1P	2P	3P		計
日本大学高	4	3	5	=	12
八戸	0	3	2	=	5

[準々決勝／1月23日]	1P	2P	3P		計
作新学院	3	3	5	=	11
光星学院	0	1	2	=	3

[準々決勝／1月23日]	1P	2P	3P	OT		計
苫小牧工業	2	2	2	1	=	7
日光	0	6	0	0	=	6

[準決勝／1月23日]	1P	2P	3P		計
苫小牧東	4	6	6	=	16
日本大学高	0	0	0	=	0

[準決勝／1月23日]	1P	2P	3P		計
苫小牧工業	2	3	4	=	9
作新学院	2	2	3	=	7

[3位決定戦／1月24日]	1P	2P	3P		計
作新学院	1	3	3	=	7
日本大学高	0	1	1	=	2

[決勝／1月24日]	1P	2P	3P		計
苫小牧東	1	3	5	=	9
苫小牧工業	2	2	0	=	4